UBND HUYỆN .....
TRƯỜNG THCS .....

ĐỀ SỐ 01

KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II
NĂM HỌC 2024 -2025
Môn: GDCD - LỚP 9
Thời gian làm bài: 45 phút

I. TRẮC NGHIỆM *(3,0 điểm – mỗi lựa chọn đúng cho 0,25 điểm)* **Ghi ra chữ cái câu trả lời đúng nhất trong các câu sau:**

Câu 1: Điền vào chỗ chấm: "Những thay đổi có thể đến từ ... bên ngoài hay từ ... mỗi người."

A. điều kiện; người thân. B. hoàn cảnh; bản thân.
C. yếu tố; gia đình. D. tác động; nội tâm.

Câu 2: Thích ứng tốt với thay đổi là người như thế nào?

A. Nóng tính, quyết đoán. B. Vội vàng, bộp chộp.
C. Điềm tĩnh, gan dạ. D. Tiêu cực, bảo thủ.

Câu 3: Biện pháp nào không phải thích ứng với thay đổi trong cuộc sống?

A. Gió chiều nào hướng theo chiều đó.
B. Chấp nhận sự thay đổi là tất yếu.
C. Giữ sự bình tĩnh trong mọi hoàn cảnh.
D. Chủ động tìm cách giải quyết vấn đề theo hướng tích cực.

Câu 4: Việc làm quen được với bạn mới trong môi trường học tập mới, sẽ không giúp em:

A. Tạo dựng được nhiều mối quan hệ bạn bè.
B. Giúp đỡ trong học tập để cùng nhau tiến bộ.
C. Chia sẻ với nhau nhiều điều thú vị, bổ ích.
D. Tốn nhiều thời gian trong việc kết giao.

Câu 5: Đâu không phải là biểu hiện của người thích ứng tốt với thay đổi?

A. Y cảm thấy thật tự hào và hãnh diện về vẻ bề ngoài của mình.
B. L muốn lảng tránh người khác khi bạn có vết sẹo trên trán.
C. T thấy hạnh phúc khi anh trai của mình đã cưới vợ.
D. H luôn biết kiểm soát tiền ăn hàng tháng dù giá cả đã tăng.

Câu 6: Chấp nhận sự thay đổi là tất yếu có nghĩa là gì?

A. Cần xác định sự thay đổi là điều không thể tránh khỏi trong cuộc sống.
B. Trước những biến cố bất ngờ, cần biết kìm nén cảm xúc.
C. Giữ thái độ sợ hãi, lo lắng trước sự thay đổi.
D. Quyết định nhanh chóng để giải quyết thay đổi xảy ra.

Câu 7: Sử dụng sản phẩm an toàn có nghĩa là gì?

A. Sử dụng tiền để mua sản phẩm đắt tiền.
B. Sử dụng kế hoạch chi tiêu và mua đồ dùng thiết yếu.
C. Sử dụng đúng cách, đảm bảo chất lượng, an toàn sức khỏe.
D. Sử dụng đồ ngoại quốc có chất lượng cao.

Câu 8: Biểu hiện của tiêu dùng thông minh là gì?

A. Thấy thích thì mua. B. Luôn chi tiêu có kế hoạch.

C. Ưu tiên cho nhu cầu của gia đình. D. Ưu tiên cho nhu cầu cá nhân.

Câu 9: Em hãy cho biết tiêu dùng hợp lí, tiêu dùng thông minh là như thế nào?

A. Là hành vi mua sắm đồ dùng tùy thích.

B. Là các hành vi mua sắm các đồ dùng có yếu tố "xanh", thân thiện với môi trường.

C. Là các hành vi mua sắm đồ dùng trong các dịp giảm giá.

D. Là hành vi tự cung cấp các nguyên liệu cần thiết cho gia đình.

Câu 10: Điền vào chỗ chấm: "Cuộc sống ngày càng hiện đại thì càng đòi hỏi con người phải ... hơn trong các tiêu dùng."

A. Nhạy bén B. Thông minh C. Lanh lợi D. Chớp nhoáng

Câu 11: Xây dựng kế hoạch chi tiêu hợp lí là gì?

A. Mua tất cả những vật dụng, đồ dùng mình muốn.

B. Tìm hiểu thông tin sản phẩm qua nhiều kênh khác nhau.

C. Chọn sản phẩm đảm bảo chất lượng.

D. Mua những đồ dùng phù hợp với nhu cầu và khả năng thanh toán.

Câu 12: Em hãy cho biết khái niệm của tiêu dùng thông minh?

A. Là mua sắm có kế hoạch, tiết kiệm và hiệu quả.

B. Là thói quen tiêu dùng của một bộ phận người dân.

C. Là thói quen tiêu dùng của số ít người dân trên toàn quốc.

D. Là các cách thức mà người tiêu dùng chọn lựa các đồ dùng cho bản thân.

II. TỰ LUẬN *(7,0 điểm)*

Câu 1. *(1.5 điểm)* Theo em vì sao phải thích ứng với thay đổi trong cuộc sống?

Câu 2. *(1.5 điểm)* Để thích ứng với thay đổi trong cuộc sống theo em mỗi cá nhân cần phải làm gì?

Câu 3. *(4.0 điểm)* ***Tình huống.***

Bạn K được lớp trưởng phân công mua những vật dụng cần thiết để chuẩn bị cho buổi dã ngoại của lớp nên đã nhờ chị gái chở đi mua. Trên đường đi, chị bạn K hỏi: "Em đã dự tính sẽ mua những gì chưa? ". Bạn K nhanh nhảu đáp: "Cứ vào chợ, thấy món nào được thì mua thôi chị ạ!".

Em hãy vận dụng cách tiêu dùng thông minh để nhận xét, tư vấn về hành vi mua sắm cho bạn K.

UBND HUYỆN .....
TRƯỜNG THCS .....

ĐỀ SỐ 01

HDC KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II
NĂM HỌC 2024-2025
Môn: GDCD - LỚP 9

Phần I- Trắc nghiệm khách quan *(3,0 điểm)*

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	C	D	A	D	A	D	C	C	A	B	B	D

Phần II- Tự luận *(7,0 điểm)*

Câu	**Nội dung**	**Điểm**
1 *1.5 điểm*	- Giúp chúng ta phát triển khả năng đối phó với khó khăn và thách thức, từ đó giúp cuộc sống trở nên dễ dàng hơn. - Khi thích ứng với những thay đổi, chúng ta có cơ hội học hỏi, rèn luyện và phát triển những kỹ năng mới, từ đó nâng cao giá trị bản thân. - Giúp chúng ta duy trì sự ổn định và cân bằng trong cuộc sống, tránh được những cảm xúc tiêu cực và giảm thiểu căng thẳng. - Giúp chúng ta tận hưởng cuộc sống một cách trọn vẹn hơn, biết cách tận dụng các cơ hội mới và sống tích cực hơn. - Quá trình thích ứng với thay đổi giúp chúng ta trở nên tự tin hơn vào khả năng của mình và kiên nhẫn hơn trong việc đối mặt với các thách thức trong cuộc sống.	**0.25** **0.25** **0.25** **0.25** **0.5**
2 *1.5 điểm*	- Chấp nhận sự thay đổi là tất yếu. Thay đổi thường xảy ra ngoài tầm kiểm soát nên thay vì đổi lỗi, tức giận hay lo lắng thì hãy chấp nhận đẻ đối diện và thích ứng. - Giữ bình tĩnh để làm chủ cảm xúc và có thêm thời gian để suy xét vấn đề một cách sáng suốt tránh vội vàng đưa ra những quyết định sai lầm gây ảnh hưởng tiêu cực. - Tìm cách giải quyết vấn đề theo hướng tích cực: việc gì cũng có cách giải quyết nên cần cân nhắc, tham khảo và tìm hiểu để có cách giải quyết tốt nhất phù hợp với bản thân và hoàn cảnh.	**0.5** **0.5** **0.5**
3 *4.0 điểm*	**- Nhận xét:** + Chị của K là người tiêu dùng thông minh, chị đã nhắc nhở K cần ghi lại danh sách những mặt hàng cần mua.	**1.0**

	+ Việc liệt kê lại sẽ giúp K mua đúng những mặt hàng cần thiết; tránh lãng phí, mua những sản phẩm không cần thiết. + Bạn K có hành vi tiêu dùng chưa tốt, khi bạn mua sắm ngẫu hứng, theo cảm xúc; chưa biết cách lập kế hoạch chi tiêu. **- Tư vấn:** + Bạn K nên lập danh sách các mặt hàng cần mua trước khi mua sắm. + Bạn K cũng cần tham khảo mức giá của các sản phẩm ở nhiều cửa hàng khác nhau, để lựa chọn được những sản phẩm tốt với giá cả hợp lí.	**1.0** **1.0** **0,5** **0.5**

UBND HUYỆN .....
TRƯỜNG THCS .....

ĐỀ SỐ 02

KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II
NĂM HỌC 2024- 2025
Môn: GDCD - LỚP 9
Thời gian làm bài: 45 phút

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM *(3,0 điểm – mỗi lựa chọn đúng cho 0,25 điểm)* **Ghi ra chữ cái câu trả lời đúng nhất trong các câu sau:**

Câu 1. Quan điểm nào không đúng khi nói về hôn nhân?
A. Cần kiểm tra sức khỏe trước khi kết hôn.
B. Lắng nghe ý kiến góp ý của cha mẹ trong việc lựa chọn bạn đời.
C. Hôn nhân phải xây dựng trên cơ sở tình yêu chân chính.
D. Người chồng phải là người có quyền quyết định những việc lớn thì gia đình mới có nề nếp.

Câu 2. Pháp luật Việt Nam quy định độ tuổi kết hôn như thế nào?
A. Nam từ 20 tuổi trở lên, nữ từ 18 tuổi trở lên.
B. Nam từ đủ 20 tuổi trở lên, nữ từ đủ 18 tuổi trở lên.
C. Nam, nữ từ đủ 20 tuổi trở lên.
D. Nam, nữ từ 18 tuổi trở lên.

Câu 3. Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 không thừa nhận trường hợp kết hôn nào sau đây?
A. Kết hôn giữa những người khác giới tính.
B. Kết hôn giữa những người cùng giới tính.
C. Kết hôn giữa những người quá chênh lệch về tuổi tác.
D. Kết hôn giữa những người không cùng tôn giáo.

Câu 4: Cơ sở quan trọng của hôn nhân là
A. Tình yêu chân chính.
B. Kinh tế vững chắc.
C. Môn đăng hộ đối.
D. Tuổi tác phù hợp.

Câu 5: Giúp bình ổn thị trường, điều chỉnh cơ cấu kinh tế, góp phần đảm bảo phát kiển kinh tế theo đúng định hướng của Nhà nước là vai trò của nội dung nào sau đây?

A. Thuế.

B. Quyền tự do kinh doanh.

C. Nghĩa vụ đóng thuế.

D. Quyền lao động.

Câu 6: Em đồng ý với ý kiến nào sau về quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ đóng thuế?

A. Buôn bán nhỏ thì không cần phải đóng thuế.

B. Kinh doanh là quyền tự do của mỗi người, không ai có quyền can thiệp.

C. Công dân có quyền tự do kinh doanh bất cứ nghề gì, ngành gì.

D. Đóng thuế là góp phần xây dựng đất nước.

Câu 7: Trước khi mở một quán tập hóa nhỏ, gia đình Thành đã đến cơ quan thuế để xin giấy phép kinh doanh và đóng thuế hàng tháng đây đủ. Việc làm của gia đình Thành cho thấy gia đình bạn đã thực hiện tốt nhất điều gì sau đây về quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ đóng thuế?

A. Công dân có quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ đóng thuế.

B. Thực hiện tốt quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ đóng thuế.

C. Thực hiện tốt nghĩa vụ đóng thuế.

D. Thực hiện tốt quyền tự do kinh doanh.

Câu 8: Trường hợp nào sau đây không được miễn thuế?

A. Bị thiên tai lũ lụt.

B. Quen biết với nhân viên thuế vụ.

C. Cán bộ, công nhân viên về hưu kinh doanh nhỏ.

D. Người già yếu, kinh doanh lặt vặt chỉ đủ đảm bảo mức sống tối thiểu.

Câu 9: Trường hợp nào sau đây người lao động vi phạm?

A. Đi làm theo đúng thời gian quy định trong hợp đồng.

B. Không trả tiền công như đã thỏa thuận trong hợp đồng lao động.

C. Không cung cấp trang, thiết bị bảo hộ lao động cho người làm việc trong môi trường độc hại như đã cam kết.

D. Đi xuất khẩu lao động chưa hết kì hạn nhưng đã bỏ về nước.

Câu 10: Pháp luật nước ta quy định cấm sử dụng người lao động vào làm những công việc nặng nhọc, nguy hiểm hoặc tiếp xúc với các chất độc hại khi người lao động chưa đủ

A. 15 tuổi.

B. 16 tuổi.

C. 18 tuổi.

D. 20 tuổi.

Câu 11: Trong các quyền sau, quyền nào là quyền lao động?

A. Quyền sở hữu tài sản.

B. Quyền sử dụng đất.

C. Quyền tự do kinh doanh.

D. Quyền được thành lập công ty, doanh nghiệp.

Câu 12: Mục đích cơ bản, cuối cùng của hoạt động kinh doanh là?

A. Khẳng định thương hiệu.

B. Khai thác tối đa nguồn lực kinh tế.

C. Mở rộng thị trường.

D. Thu lợi nhuận.

PHẦN II. TỰ LUẬN (7 điểm)

Câu 1: *(3,0 điểm)* ***Tình huống***

Anh K và chị H yêu nhau nhưng gia đình hai bên không chấp nhận tình yêu của hai người . Vượt qua phản ứng của hai bên gia đình , anh K và chị H vẫn quyết định tiến tới hôn nhân .

a. Theo em , với sự phản đối quyết liệt của hai bên gia đình như vậy thì anh K và chị H có đăng kí kết hôn được không ?

b. Trong trường hợp này anh K và chị H nên làm gì ?

Câu 2: *(3,0 điểm)* ***Tình huống***

D đã 25 tuổi nhưng là một thanh niên lừa lao động, chỉ thích sống dựa dẫm vào cha mẹ. Hằng ngày, D thường xin tiền mẹ để tụ tập theo nhóm bạn ăn chơi lêu lổng. L là một người bạn thân của D đã khuyên cậu đi tìm việc làm để có thể tự nuôi sống bản thân và giúp đỡ gia đình. D đã phản đối và cho rằng "lao động là quyền của công dân vì thế lao động hay không là quyền của D, L không nên can thiệp".

Em có đồng ý với cách giải quyết của D hay không? Tại sao?

Câu 3:*(1,0 điểm)* ***Tình huống***

Anh B thuê hòng nghỉ tại khách sạn H của công ti du lịch A. Khi anh đến thanh toán tiền thuê phòng, nhân viên thu ngân của khách sạn H đề nghị giảm giá thuế phòng cho anh B nếu anh B đồng ý không lấy hoá đơn giá trị gia tăng?

Nếu em là anh B em sẽ làm gì?

UBND HUYỆN .....
TRƯỜNG THCS .....

ĐỀ SỐ 02

HDC KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II
NĂM HỌC 2024-2025
Môn: GDCD - LỚP 9

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm) *Mỗi câu đúng được 0,25 điểm.*

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	D	B	B	A	A	D	B	B	D	C	D	D

II. PHẦN TỰ LUẬN (7 điểm)

Câu	**Nội dung**	**Điểm**
Câu 1 *(3,0 điểm)*	**a.** Nếu anh K và chị H hội đủ các điều kiện để kết hôn *(theo quy định tại Điều 8- Luật Hôn nhân và Gia đình 2014)* và không rơi vào các trường hợp bị cấm kết hôn *(theo quy định tại Điều 5- Luật Hôn nhân và Gia đình 2014)* thì anh chị hoàn toàn có quyền đăng kí kết hôn . **b.** Trong trường hợp này, anh K và chị H nên thuyết phục để hai bên gia đình hiểu, chấp nhận và vun đắp cho tình yêu của anh chị để hạnh phúc được trọn vẹn hơn	**1,5** **1,5**
Câu2 *(3,0 điểm)*	- Không đồng ý với cách giải quyết của D. - Vì lao động không chỉ quyền mà còn là nghĩa vụ của công dân: + Nghĩa vụ đó thể hiện trách nhiệm và bổn phận của mỗi công dân đối với Nhà nước trong việc góp phần tạo ra của cải vật chất nuôi sống bản thân và đóng góp cho sự phát triển	**1,0** **0,5** **0,75**

	phồn vinh của xã hội. + Sự lười nhác, không chịu lao đông sẽ khiến con người trở thành kẻ ăn bám xã hội và bị dư luận phê phán, lên án	**0,75**
Câu 3 *(1,0 điểm)*	- Nếu em là anh B thì em sẽ không đồng ý với đề nghị đó của nhân viên thu ngân. - Bởi vì đó là hành vi trốn thuế.	**0,5** **0,5**

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II
NĂM HỌC 2024 - 2025
Môn: GDCD - Lớp 9

TT	Mạch nội dung	Nội dung	Mức độ nhận thức								Tổng		
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		Số câu		Tổng điểm
			TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	
1	**Giáo dục đạo đức**	**1. Quản lí thời gian hiệu quả.**	4 câu			1/2		1/2			4 câu	1 câu	**3**
		2. Thích ứng với thay đổi.	4 câu							1	4 câu	1 câu	**3.5**
		3. Tiêu dùng thông minh	4 câu			1/2		1/2			4 câu	1 câu	**3.5**
Tổng			**12**			**1**		**1**		**1**	**12**	**3**	**10**
Tỉ lệ %			**30%**		**30%**		**30%**		**10%**		**30 %**	**70 %**	**100 %**
Tỉ lệ chung			**60%**				**40%**						

ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II
NĂM HỌC 2024 - 2025
Môn: GDCD - Lớp 9

TT	Mạch nội dung	Nội dung	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Giáo dục kỹ năng sống	1. Quản lí thời gian hiệu quả.	**Nhận biết:** Nêu được thế nào là quản lý thời gian hiệu quả. **Thông hiểu:** - Giải thích được sự cần thiết phải quản lí thời gian hiệu quả. - Mô tả được cách quản lí thời gian hiệu quả. - Để quản lí thời gian hiệu quả, học sinh cần làm gi. **Vận dụng** Thực hiện được kĩ năng quản lí thời gian hiệu quả trong cuộc sống.	2 TN	2TN	1TL	
		2. Thích ứng với thay đổi.	**Nhận biết:** Nêu được một số thay đổi có khả năng xảy ra trong cuộc sống của bản thân và gia đình. **Thông hiểu:** - Giải thích được ý nghĩa của việc thích ứng trước những thay đổi trong cuộc sống. - Mô tả được các biện pháp để thích ứng với những thay đổi trong cuộc sống. **Vận dụng:** Thích ứng được với một số thay đổi (nếu có) trong cuộc sống của bản thân.	2 TN	2TN 1/2TL	1/2TL	
	Giáo dục kinh	3. Tiêu dùng thông minh.	**Nhận biết:** - Nêu được thế nào là người tiêu dùng thông minh. - Nêu được biểu hiện của người	4TN	1/2 TL	1/2TL	

TT	Mạch nội dung	Nội dung	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
	tế		tiêu dùng kém thông minh. - Nêu được các lợi ích của tiêu dùng thông minh. - Nêu được tác hại của tiêu dùng kém thông minh. **Thông hiểu:** Mô tả được cách tiêu dùng thông minh **Vận dụng:** - Biết học hỏi để trở thành người tiêu dùng thông minh.				
Tổng				**12TN**	**1TL**	**1TL**	**1TL**
Tỉ lệ %				**30**	**30**	**30**	**10**
Tỉ lệ chung				**60**		**40**	